

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIỜ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 6089 /UBND
V/v triển khai thực hiện
Chỉ thị số 10/CT-UBND
ngày 31/8/2022 của Ủy ban
nhân dân Thành phố

Cần Giờ, ngày 12 tháng 10 năm 2022

Kính gửi:

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội huyện;
- Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc huyện;
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn;
- Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích huyện.

Thực hiện Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong công tác quản lý, sử dụng và khai thác tài sản công;

Ủy ban nhân dân huyện có ý kiến chỉ đạo như sau:

1. Về việc triển khai, tổ chức thực hiện Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật

1.1. Giao Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, người đứng đầu các tổ chức và doanh nghiệp:

a) Tiếp tục đẩy mạnh việc phổ biến, tuyên truyền Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật đến cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị và cơ quan, đơn vị trực thuộc.

b) Tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật và các văn bản quy phạm pháp luật do Thành phố ban hành liên quan đến quản lý, sử dụng tài sản công trong các cơ quan, đơn vị trực thuộc và quản lý theo thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ được giao.

c) Khẩn trương xây dựng, sửa đổi, bổ sung Quy chế hoặc ban hành mới Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của cơ quan, tổ chức, đơn vị đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật hiện hành; xác định giá trị quyền sử dụng đất để tính vào giá trị tài sản của cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định của pháp luật.

d) Tổ chức quản lý, sử dụng, xử lý tài sản công được giao theo đúng quy định của pháp luật, công khai, minh bạch; thực hiện nghiêm túc việc đăng tải thông tin đấu thầu, đấu giá, niêm yết giá khi thực hiện mua sắm, thuê, sử dụng tài sản công để cho thuê, liên doanh liên kết, bán, chuyển nhượng tài sản công, cho thuê quyền khai thác, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng... theo quy

định của pháp luật. Thực hiện nghiêm túc việc thu, nộp ngân sách tiền bán, chuyển nhượng, thanh lý, cho thuê tài sản,... đầy đủ, kịp thời, đúng pháp luật.

Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt để kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm, có biện pháp chấn chỉnh, xử lý nghiêm theo quy định.

e) Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các quy định về quản lý, sử dụng tài sản của các dự án sử dụng vốn nhà nước, tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng vốn nhà nước, tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân,... trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị và quản lý theo thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ được giao.

g) Thực hiện nghiêm túc quy định về quản lý, sử dụng hóa đơn bán tài sản công khi xử lý tài sản công; nghiêm cấm việc mua, bán, cho, lập khống hóa đơn hoặc sử dụng hóa đơn sai mục đích.

Khi có nhu cầu sử dụng hóa đơn, cơ quan được giao nhiệm vụ tổ chức xử lý các tài sản công đăng ký mua hóa đơn tại Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện; thủ tục mua hóa đơn bán tài sản công thực hiện theo quy định tại Điều 97 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm của Chính phủ. Giao Phòng Tài chính - Kế hoạch theo dõi, báo cáo tình hình quản lý, sử dụng hóa đơn theo Mẫu số 10/STC-HĐ ban hành kèm theo Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ.

h) Kịp thời cập nhật, chỉnh lý thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công (*Phần mềm quản lý tài sản nhà nước, phần mềm quản lý tài sản công*) và báo cáo thông qua Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện để tổng hợp Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công, Báo cáo tài chính nhà nước hàng năm theo đúng nội dung và thời hạn quy định; từng bước sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công để thay thế thông tin dạng giấy.

1.2. Giao Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn được giao nhiệm vụ xử lý tài sản công, chấp hành nghiêm quy định về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản, xác định giá khởi điểm tài sản đấu giá, thực hiện nghiêm túc, đầy đủ quyền và nghĩa vụ của người có tài sản đấu giá theo quy định tại Luật Đấu giá tài sản, đặc biệt là giám sát quá trình tổ chức thực hiện đấu giá để khắc phục tình trạng thông đồng, đùm giá và các hành vi vi phạm khác trong đấu giá tài sản.

2. Về rà soát các văn bản quy phạm pháp luật:

Giao Phòng Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành liên quan đến quản lý, sử dụng tài sản công để kịp thời tham mưu đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới bảo đảm phù hợp với quy định của Luật và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật.

3. Về quy định phân cấp quản lý tài sản công:

3.1. Thực hiện phân cấp quản lý tài sản công theo quy định tại Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ:

Giao Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, sử dụng tài sản công thực hiện việc quản lý nhà nước về tài sản công theo phân cấp của Ủy ban nhân dân Thành phố tại Quyết định số 27/2018/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2018 về phân cấp quản lý nhà nước đối với tài sản công tại cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và tổ chức khác được thành lập theo quy định pháp luật về Hội được ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động trên địa bàn Thành phố.

3.2. Về thẩm quyền quyết định xác lập sở hữu toàn dân về tài sản và phân cấp thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân theo quy định tại Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ:

Giao Phòng Tài chính - Kế hoạch, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn căn cứ các Quyết định⁽¹⁾ của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành về ủy quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản là vật chứng vụ án, tài sản của người kết án bị tịch thu, tài sản vô chủ, tài sản không xác định chủ sở hữu, tài sản bị đánh rơi, bị chôn giấu, vùi lấp, chìm đắm được tìm thấy, di sản không có người thừa kế, tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính... để thực hiện các nội dung liên quan đến nhiệm vụ được giao theo đúng quy định.

3.3. Thực hiện quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng theo quy định tại Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ:

Giao thủ trưởng cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, các Tổ chức căn cứ các Quyết định⁽²⁾ của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành về

⁽¹⁾ Quyết định số 5306/QĐ-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2018 về ủy quyền phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản là vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án tịch thu; Quyết định số 5307/QĐ-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2018 về ủy quyền phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản vô chủ, tài sản không xác định được chủ sở hữu, tài sản bị đánh rơi, bị bỏ quên, tài sản bị chôn giấu, bị vùi lấp, chìm đắm được tìm thấy, di sản không có người thừa kế; Quyết định số 1930/QĐ-UBND ngày 26 tháng 5 năm 2021 về ủy quyền phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính; Quyết định số 2967/QĐ-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2018 về sửa đổi, bổ sung Điều 1 Quyết định số 5306/QĐ-UBND và Quyết định số 5307/QĐ-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố.

⁽²⁾ Quyết định số 09/2020/QĐ-UBND ngày 07 tháng 4 năm 2020 về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực Y tế; Quyết định số 12/2020/QĐ-UBND ngày 27 tháng 4 năm 2020 về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực Thông tin truyền thông; Quyết định số 2595/QĐ-UBND ngày 23 tháng 7 năm 2020 về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp; Quyết định số 2679/QĐ-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2020 về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực Văn hóa - Thể thao; Quyết định số 2678/QĐ-

tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc các lĩnh vực Y tế, Thông tin truyền thông, Giáo dục nghề nghiệp, Văn hóa - thể thao, Thư viện, Giáo dục đào tạo, Lưu trữ để thực hiện việc mua sắm, trang bị máy móc, thiết bị chuyên dùng khi có nhu cầu theo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định.

Đối với các lĩnh vực, ngành khác: Giao Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ khẩn trương rà soát nhu cầu của các cơ quan, đơn vị trực thuộc thuộc đơn vị quản lý lập danh mục, đề xuất tiêu chuẩn, định mức sử dụng và chịu trách nhiệm về đối tượng sử dụng, chủng loại, số lượng máy móc, thiết bị chuyên dùng theo danh mục đề nghị gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố xin ý kiến Hội đồng nhân dân thành phố về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng theo lĩnh vực, ngành thuộc phạm vi quản lý của huyện.

3.4. Về việc xây dựng tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng theo quy định tại Nghị định số 152/2017/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ:

Giao Phòng Quản lý đô thị căn cứ quy định tại Điều 7 và điểm c khoản 1 Điều 8 Nghị định số 152/2017/NĐ-CP của Chính phủ, quy định Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN và các quy định pháp luật khác có liên quan chủ động phối hợp với các sở ngành thành phố để rà soát, xác định nhu cầu sử dụng diện tích chuyên dùng (gồm: diện tích phòng tiếp nhận và trả hồ sơ hành chính; diện tích phòng tiếp dân; diện tích phòng quản trị hệ thống công nghệ thông tin; diện tích Hội trường lớn trên 100 chỗ ngồi; diện tích kho chuyên ngành và diện tích khác phục vụ nhiệm vụ đặc thù) của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc huyện quản lý và tham mưu Ủy ban nhân dân huyện báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố về tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc huyện quản lý.

3.5. Về tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng theo quy định tại Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ:

Giao Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ các Quyết định⁽³⁾ của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành về tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng tại các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố và huyện để thực hiện việc mua sắm, sử dụng xe ô tô theo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định. Nghiêm túc thực hiện việc quản lý, sử dụng, sắp xếp lại và xử lý xe

UBND ngày 29 tháng 7 năm 2020 về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực Thư viện; Quyết định số 3079/QĐ-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2020 về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực Giáo dục đào tạo; Quyết định số 25/2021/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2021 về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực Lưu trữ.

⁽³⁾ Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 07 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố và quận huyện; Quyết định số 2650/QĐ-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2020 về bổ sung một số điều của Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 07 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

ô tô chuyên dùng theo quy định tại Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ.

4. Về việc tăng cường quản lý việc mua sắm tài sản, hàng hóa từ ngân sách nhà nước theo phương thức tập trung:

4.1. Giao Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị căn cứ Quyết định số 3370/QĐ-UBND ngày 13 tháng 8 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành danh mục mua sắm tập trung trên địa bàn Thành phố và Quyết định số 28/2019/QĐ-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy chế về mua sắm tài sản công theo phương thức tập trung trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện nghiêm túc việc mua sắm tài sản tập trung.

4.2. Giao Phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu Ủy ban nhân dân huyện triển khai đến các cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký nhu cầu mua sắm tập trung khi có văn bản đề nghị đăng ký nhu cầu của Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản Thành phố; tổng hợp nhu cầu mua sắm tập trung của các đơn vị tham mưu Ủy ban nhân dân huyện gửi Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản Thành phố đăng ký theo thời gian quy định. Đồng thời, tăng cường quản lý việc mua sắm tài sản tập trung của các cơ quan, tổ chức, đơn vị theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố tại Công văn số 446/UBND-KT ngày 15 tháng 02 năm 2022.

5. Về quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng:

a) Giao Phòng Quản lý đô thị: Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện việc triển khai Quy định về quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường thủy nội địa, giao thông đường bộ và Quy định⁽⁴⁾ về quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi sau khi Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quy định.

b) Về rà soát, cập nhật, chuẩn hóa dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng vào Cơ sở dữ liệu Quốc gia về tài sản công:

- Giao Phòng Quản lý đô thị phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn:

+ Tổ chức rà soát thực hiện, kê khai, báo cáo, cập nhật, chuẩn hóa dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ vào chương trình phần mềm “Tổng hợp số liệu kiểm kê tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ”, bảo đảm thông tin cập nhật về tài sản được đầy đủ, kịp thời và chính xác.

+ Thực hiện rà soát, kê khai, báo cáo, cập nhật, chuẩn hóa dữ liệu về tài sản công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung vào chương trình phần mềm “Quản lý công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung”, bảo đảm thông tin về tài sản được đầy đủ, kịp thời và chính xác.

⁽⁴⁾ Nghị định số 129/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ quy định về quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng Thủy lợi; Nghị định số 45/2018/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định về quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường Thủy nội địa; Nghị định số 33/2019/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định về quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

+ Các báo cáo kê khai về tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, tài sản công trình cấp nước sạch nông thôn gửi về Phòng Tài chính - Kế hoạch để kiểm tra, duyệt dữ liệu vào vào chương trình theo đúng quy định.

c) Định kỳ hằng năm (trước ngày 10/01), Phòng Quản lý đô thị phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan lập báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông theo Nghị định số 33/2019/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2019, Nghị định số 45/2018/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ và Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi theo Nghị định số 129/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ; tham mưu Ủy ban nhân dân huyện gửi Sở Giao thông Vận tải Thành phố tổng hợp và đồng gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch để theo dõi quản lý báo cáo Sở Tài chính cuối tháng 01 hằng năm.

d) Trước ngày 30 tháng 6 của năm tài chính tiếp theo, Phòng Quản lý đô thị phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan có báo cáo cung cấp thông tin tài sản kết cấu hạ tầng giao thông, thủy lợi được giao quản lý gửi Kho bạc nhà nước huyện để lập báo cáo tài chính theo đúng quy định và đồng gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch.

6. Về việc sử dụng tài sản công tại các đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết:

6.1. Giao Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị: Tăng cường công tác quản lý, bảo quản, sử dụng tài sản công tại đơn vị theo đúng quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ và các văn bản pháp luật có liên quan về việc sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo tình hình sử dụng tài sản công tại đơn vị theo quy định. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân huyện, xử lý theo quy định về quản lý, sử dụng tài sản công ở đơn vị nếu để thất thoát, hư hỏng tài sản nhà nước còn giá trị sử dụng, thực hiện không đúng quy định về sử dụng tài sản vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên kết theo quy định.

6.2. Giao Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị: Khẩn trương lập và hoàn chỉnh Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên kết thông qua Phòng Tài chính - Kế hoạch tổng hợp để tham mưu Ủy ban nhân dân huyện trình Sở Tài chính Thành phố thẩm định theo quy định. Trong quá trình xây dựng Đề án chú trọng việc xác định giá trị tài sản để đưa vào liên doanh liên kết; xác định giá cho thuê tài sản công; kiểm soát chặt chẽ việc xác định giá trị tài sản, vốn góp của đối tác tham gia liên doanh, liên kết, tránh tình trạng “thời giá” làm ảnh hưởng tới quyền lợi của Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; thực hiện nghiêm quy định về lựa chọn đối tác tham gia liên doanh liên kết, quy định về tổ chức đấu giá khi cho thuê tài sản công, bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả, đúng pháp luật.

6.3. Sau khi Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết được thành phố phê duyệt. Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra giám sát việc tổ chức thực hiện Đề án, đảm bảo đúng quy định.

7. Về việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công:

7.1. Đối với tài sản công là xe ô tô, máy móc thiết bị:

Giao Phòng Tài chính - Kế hoạch tiếp tục phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan thực hiện việc sắp xếp lại tài sản công là xe ô tô, máy móc thiết bị để bố trí sử dụng đảm bảo tiêu chuẩn, định mức quy định; xử lý tài sản dôi dư theo đúng quy định của pháp luật.

7.2. Đối với tài sản công là nhà, đất theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017, Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ:

Giao Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp thực hiện các nội dung sau:

7.2.1. Giao Phòng Tài chính - Kế hoạch:

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện văn bản chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp đang quản lý, sử dụng các địa chỉ nhà, đất thực hiện việc báo cáo kê khai, đề xuất phương án xử lý đối với nhà đất phải sắp xếp lại theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017, Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ và hướng dẫn tại Thông tư số 37/2017/TT-BTC ngày 16 tháng 4 năm 2018, Thông tư số 125/2021/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ Tài chính (trong đó: ưu tiên sắp xếp lại, xử lý theo hình thức đấu giá bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với nhà đất dôi dư, trình xử lý thu hồi đối với nhà đất sử dụng không đúng quy định (cho thuê, cho mượn, để trống, sử dụng sai mục đích,...) thuộc trường hợp thu hồi theo quy định tại Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ) để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

b) Trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân huyện đề nghị Sở Tài chính (Ban Chỉ đạo 167) tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố điều chỉnh Phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất đang để trống, sử dụng không đúng mục đích, không còn tồn tại. Đồng thời, tổng hợp đăng ký kê khai bổ sung đối với các địa chỉ chưa được phê duyệt Phương án.

7.2.2. Giao các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp được giao quản lý, sử dụng tài sản nhà đất công:

a) Nghiên cứu và triển khai thực hiện quy định về sắp xếp lại, xử lý nhà đất của Chính phủ tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017, số 67/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021, hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Thông tư số 37/2018/TT-BTC ngày 16 tháng 4 năm 2018, số 125/2021/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2021 và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

b) Rà soát việc thực hiện sắp xếp lại, xử lý nhà đất thuộc phạm vi quản lý đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo chức năng đại diện chủ sở hữu tài sản công và chức năng quản lý nhà nước theo lĩnh vực, địa bàn; đặc biệt tuân thủ quy định của pháp luật về đầu tư, đất đai, doanh nghiệp, quản lý sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp, xây dựng, nhà ở,... sau khi

phương án chuyển mục đích sử dụng đất, bán, chuyển nhượng, thu hồi nhà đất, chuyển giao nhà đất về địa phương quản lý, phương án xử lý được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Lập báo cáo kê khai, tổng hợp, đề xuất phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất đối với từng cơ sở nhà đất đang quản lý, sử dụng đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng đã được phê duyệt và theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP của Chính phủ. Trường hợp cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp không thực hiện kê khai báo cáo, không thực hiện hoặc thực hiện không đúng theo phương án xử lý nhà đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp sẽ bị xử lý theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản pháp luật có liên quan.

Riêng Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích huyện có trách nhiệm rà soát toàn bộ diện tích đất doanh nghiệp đang quản lý, sử dụng để xây dựng phương án sử dụng đất theo quy định của pháp luật đất đai, pháp luật sắp xếp lại, xử lý nhà đất thuộc sở hữu nhà nước; phương án sử dụng đất khi thực hiện cổ phần hóa (bao gồm cả phần diện tích đất không thuộc đối tượng sắp xếp lại, xử lý nhà đất theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và diện tích đất không thuộc phương án sử dụng đất theo quy định tại Nghị định số 118/2014/NĐ-CP của Chính phủ (nếu có), đảm bảo phù hợp quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng tại địa phương, kế hoạch phát triển của doanh nghiệp và các hồ sơ pháp lý có liên quan gửi Sở Tài nguyên và Môi trường.

d) Thực hiện nghiêm quy định về đấu giá khi bán, chuyển nhượng tài sản công, quy định về đất đai, về thẩm định giá và quản lý, sử dụng tài sản công khi xác định giá khởi điểm để bán đấu giá, xác định giá bán khi thực hiện phương án bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất và xác định tiền sử dụng đất, tiền thuê đất khi chuyển mục đích sử dụng đất.

đ) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và doanh nghiệp căn cứ phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất đã được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt có trách nhiệm thực hiện theo đúng Phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất đã được phê duyệt, đảm bảo việc sử dụng đúng mục đích, đúng quy định; tuyệt đối không để xảy ra trường hợp nhà, đất công sử dụng sai quy định (bỏ trống, cho thuê, cho mượn, liên doanh liên kết,...). Việc quản lý, sử dụng nhà đất sau khi được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt Phương án sắp xếp lại, xử lý phải được thực hiện đúng quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành khác có liên quan.

Trường hợp cần thay đổi, điều chỉnh phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất đã được Ủy ban nhân dân phê duyệt. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và doanh nghiệp báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, chủ sở hữu (nếu có) thông qua Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tổng hợp tham mưu trình Ủy ban nhân dân huyện báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố quyết định điều

chỉnh phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

e) Thường xuyên kiểm tra việc quản lý, sử dụng nhà đất công ở các đơn vị, đảm bảo việc quản lý, sử dụng đúng mục đích, tiết kiệm, có hiệu quả, thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính đầy đủ, chính xác của nội dung báo cáo về việc quản lý, sử dụng nhà đất, quản lý và sử dụng tài sản công.

Trường hợp qua kiểm tra, rà soát phát hiện việc thực hiện phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt chưa đúng quy định thì kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân huyện (thông qua Phòng Tài chính - Kế hoạch) để xử lý hoặc kiến nghị thành phố xử lý theo thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật, tránh thất thoát tiền, tài sản của Nhà nước.

7.2.3. Các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp thuộc huyện:

a) Giao các Phòng ban chuyên môn thuộc huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực phụ trách có trách nhiệm quản lý, kiểm tra, giám sát thực hiện quản lý, sử dụng tài sản nhà đất công đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật về ngành, lĩnh vực và pháp luật khác có liên quan.

b) Giao Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố để đề xuất Danh mục nhà đất phải di dời do ô nhiễm môi trường và di dời theo quy hoạch quy định tại Khoản 1, Điều 21 Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ, làm cơ sở để triển khai thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

c) Giao Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Quản lý đô thị: Phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch cung cấp thông tin quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng đã được phê duyệt phục vụ công tác đăng ký kê khai bổ sung đối với các địa chỉ nhà, đất chưa được phê duyệt Phương án và đề xuất điều chỉnh Phương án đối với các địa chỉ nhà đất thực hiện xử lý, sắp xếp lại.

d) Giao Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan thực hiện việc rà soát các địa chỉ nhà đất đang quản lý (các địa chỉ nhà đất đang để trống, sử dụng không đúng mục đích, không còn tồn tại) và thực hiện đề xuất điều chỉnh Phương án theo đúng Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ. Đồng thời, thực hiện đăng ký kê khai bổ sung đối với các địa chỉ chưa được phê duyệt Phương án.

7.2.4. Đối với nhà, đất không thuộc phạm vi phải sắp xếp lại, xử lý theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ do các cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, sử dụng: Giao Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Quản lý đô thị, Phòng Kinh tế và Phòng Văn hóa và Thông tin, phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn xem xét từng trường hợp cụ thể tham mưu đề xuất xử lý theo quy định của pháp luật về đất đai, về nhà ở, về xây dựng, về lâm nghiệp, về cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, về quản

lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp, về giao thông, công thương, về di sản văn hóa và pháp luật khác có liên quan.

7.2.5. Đối với nhà đất thuộc sở hữu Nhà nước được Ủy ban nhân dân Thành phố giao tạm quản lý, giữ hộ: Giao Thủ trưởng các đơn vị, Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích huyện được giao tạm quản lý, giữ hộ nhà đất thuộc sở hữu Nhà nước có trách nhiệm quản lý, vận hành đảm bảo hiệu quả, công khai, minh bạch, đúng quy định và thực hiện theo phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Đồng thời, chịu trách nhiệm kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài sản của các tổ chức, cá nhân đang thuê đảm bảo đúng mục đích, đúng đối tượng và kịp thời xử lý mọi hành vi vi phạm chế độ quản lý, khai thác nhà đất thuộc sở hữu Nhà nước theo quy định của pháp luật hiện hành.

7.2.6. Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích huyện phải thực hiện nghiêm quy định về lập (đề xuất), phương án sử dụng đất theo quy định của pháp luật về cổ phần hóa và pháp luật về đất đai; trong quá trình thực hiện phải so sánh, đối chiếu với phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất đã được thành phố phê duyệt, bảo đảm phù hợp với hiện trạng quản lý, sử dụng và quy định của pháp luật tại thời điểm cổ phần hóa.

8. Giao Phòng Nội vụ xây dựng kế hoạch đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ làm công tác quản lý tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị theo hướng chuyên nghiệp, hiệu quả và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý.

9. Giao Thanh tra huyện trong quá trình thanh tra trách nhiệm thủ trưởng đối với các cơ quan, đơn vị cần lưu ý nội dung thanh tra việc chấp hành quy định pháp luật trong việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công; việc tuân thủ quy định của pháp luật trong việc mua sắm tập trung; việc thực hiện Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh liên kết đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý; triển khai quyết liệt Nghị định số 63/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2019 (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 102/2021/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2021) của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Ngăn chặn kịp thời, xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật liên quan đến tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm trong quản lý, sử dụng tài sản công.

10. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn; người đứng đầu các tổ chức và doanh nghiệp phối hợp với Hội đồng nhân dân huyện, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội huyện thực hiện giám sát việc chấp hành pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

11. Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thông huyện tăng cường công tác tuyên truyền những gương điển hình tốt trong bảo vệ, quản lý sử dụng tài sản công và phê phán những hành vi vi phạm quy định về quản lý, sử dụng tài sản công.

Trong quá trình thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân huyện (thông qua Phòng Tài chính - Kế hoạch) để tổng hợp tham mưu Ủy ban nhân dân huyện báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Huyện Ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân huyện;
- Thường trực Ủy ban nhân dân huyện;
- VP: CVP, PCVP/TH;
- Lưu: VT, TCKH-Trung, Thg.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hồng